TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 898/2017/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 13 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 687/2017/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 05 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu: Bà Trần Thị H – sinh năm: 1959.

Địa chỉ: Đường số 6, Phường Đ, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Ông Nguyễn Văn T – sinh năm: 1956.

Địa chỉ: Đường số 6, Phường Đ, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 687/2017/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 05 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Người yêu cầu: Bà Trần Thị H – sinh năm: 1959.

Địa chỉ: Đường số 6, Phường Đ, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Ông Nguyễn Văn T – sinh năm: 1956.

Địa chỉ: Đường số 6, Phường Đ, quận G , Thành phố Hồ Chí Minh.

Giấy chứng nhận kết hôn số: 221, quyển số: 01/1985 đăng ký ngày 20/05/1985 của Ủy ban nhân dân Phường 7, Thành phố M, tỉnh Tiền Giang hết hiệu lực.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị H và ông Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có một con chung tên là Nguyễn Bảo Tiên H, sinh ngày 02/12/1989 đã trưởng thành.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

- Về lệ phí: Bà Trần Thị H và ông Nguyễn Văn T phải chịu lệ phí: 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai số: AA/2016/0018562 ngày 22/05/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Gò Vấp. Bà Trần Thị H và ông Nguyễn Văn T đã nộp đủ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tp. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Các đương sự;
- UBND P.7, TP.M, tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Đã ký tên, đóng dấu

NGUYỄN HUY HOÀNG